

Bản án số: 327/2022/HSST
Ngày: 08 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bạ

2. Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số 361/2022/HSST ngày 11 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2022/QĐXX - HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 231/2022/QĐST – HS ngày 28/10/2022, đối với:

1. Bị cáo **Nguyễn Trí H**, sinh 1996 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ 07, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn T và bà Mai Thị L; có vợ là Lê Nguyễn Yến N; có một con sinh năm 2019; tiền sự, tiền án: không; nhân thân: Bản án số 219/2015/HSST ngày 27/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong ngày 31/08/2017; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/9/2021; có mặt.

2. Bị cáo **Bùi Hữu C**, sinh năm 1994 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Tổ 11, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Thợ Điện; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Bùi Hữu H và bà Ngô Thị N; có vợ là Lê Thị Ngọc H; có 02 con sinh năm 2017 và 2019 tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/9/2021; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Hữu Cao:* Ông Lê Văn Trường - Luật sư, Văn phòng Luật sư Lê Văn Trường và cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Thái Quang D; nơi cư trú: NV 24/37 đường KĐT L, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

2. Chị Vũ Diệu L; nơi cư trú: Lô 29 A1, Khu tái định cư Đ, thành phố TB, tỉnh Thái Bình; có mặt.

3. Chị Phan Nguyễn Hoài H; nơi cư trú: Lô 30 B4, đường T6, Khu đô thị A, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Mỹ H; nơi cư trú: 8B Kiên Thiết, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Thanh S; nơi cư trú: Thôn Khánh X, xã D, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Anh Đoàn Tùng D; nơi cư trú: Phòng 402 Căn hộ TM, đường 28 phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Chị Lê Thị Ngọc H; nơi cư trú: Tổ 11 TN, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

4. Anh Trần Công S; nơi cư trú: Khu phố Phước L, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Khổng Minh T; nơi cư trú: 28 PK, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa truy tố về các hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Trí H và Bùi Hữu C muốn có tiền để tiêu dùng cá nhân nên bàn nhau cùng đi cướp giật tài sản, cả hai thống nhất điều khiển hai xe máy, nếu phát hiện ai để tài sản sơ hở thì C trực tiếp giật còn H hỗ trợ cản đường, che biển số xe cho C nếu bị truy đuổi. Từ tháng 10/2020 đến tháng 07/2021, H và C đã thực hiện 04 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Nha Trang. Cụ thể:

Vụ 1: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 30/10/2020, Bùi Hữu C điều khiển xe máy hiệu Exciter màu xanh đen, biển kiểm soát 78G1-... cùng Nguyễn Trí H điều khiển xe máy hiệu Exciter màu đen cam, biển kiểm soát 79N2-... đi đến trước Ngân hàng Sacombank ở số 892 Lê Hồng Phong, phường Phước Long, thành phố

Nha Trang phát hiện chị Phan Nguyễn Hoài H vừa điều khiển xe máy, vừa nghe điện thoại nên cả hai điều khiển xe đuổi theo để cướp giật điện thoại. Cao điều khiển xe máy áp sát chị H từ phía sau, bên phải và dùng tay trái giật điện thoại hiệu Iphone XS Max 64GB màu đen của chị H, rồi tăng ga bỏ chạy. Còn H điều khiển xe máy chạy sau cản đường, giúp C tẩu thoát. Sau đó, C mang điện thoại đến cửa hàng ĐTDD Tùng TD ở đường H, phường L, thành phố Nha Trang bán cho Trần Thanh S với giá 4.500.000 đồng. C chia cho H 2.000.000 đồng, cả hai tiêu dùng cá nhân hết.

Vụ 2: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10/3/2021, Bùi Hữu C điều khiển xe máy hiệu Exciter màu xanh đen, biển kiểm soát 78G1-... cùng Nguyễn Trí H điều khiển xe máy hiệu Exciter màu đen cam, biển kiểm soát 79N2-.... đi đến trước nhà hàng Yến Sào ở đường Phạm Văn Đồng, phường Vĩnh Thọ, thành phố Nha Trang, phát hiện anh Nguyễn Thái Quang H vừa điều khiển xe máy, vừa nghe điện thoại nên cả hai điều khiển xe đuổi theo để cướp giật điện thoại. Cao điều khiển xe máy áp sát H từ phía sau, bên phải và dùng tay trái giật điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max 64GB màu đen của H, rồi tăng ga bỏ chạy. Còn H điều khiển xe máy chạy sau cản đường, giúp C tẩu thoát. Sau đó, C mang điện thoại cửa hàng ĐTDD Tùng TD ở đường H, phường L, thành phố Nha Trang bán cho Trần Thanh S với giá 10.000.000 đồng. Cao chia cho H 5.000.000 đồng, cả hai tiêu dùng cá nhân hết.

Vụ 3: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/7/2021, Bùi Hữu C điều khiển xe máy hiệu Exciter màu xanh đen, biển kiểm soát 78G1-.... cùng Nguyễn Trí H điều khiển xe máy hiệu Exciter màu đen cam, biển kiểm soát 79N2-..... đi đến trước nhà số 397 Lê Hồng Phong, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, phát hiện anh Đoàn Tùng D điều khiển xe máy chở chị Vũ Diệu L đang sử dụng điện thoại di động, nên cả hai điều khiển xe đuổi theo để cướp giật điện thoại. C điều khiển xe máy áp sát L từ phía sau, bên phải và dùng tay trái giật điện thoại hiệu Iphone XS Max 64GM màu vàng hồng của L, rồi tăng ga bỏ chạy. Còn H điều khiển xe máy chạy sau cản đường, giúp C tẩu thoát. Sau đó, C mang điện thoại đến cửa hàng ĐTDD Tùng TD ở đường H, phường L, thành phố Nha Trang bán cho Trần Thanh S với giá 4.500.000 đồng. C chia cho H 2.000.000 đồng, cả hai tiêu dùng cá nhân hết.

Vụ 4: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/07/2021, Bùi Hữu C điều khiển xe máy hiệu Exciter màu xanh, biển kiểm soát 78G1-.... cùng Nguyễn Trí H điều khiển xe máy hiệu Exciter màu cam đen, biển kiểm soát 79N2-.... đi đến ngã ba đường Lê Hồng Phong – Phòng Không, phường Phước Long, thành phố Nha Trang thì C thấy chị Nguyễn Thị Mỹ H đang điều khiển xe máy chở bạn chị Huệ lưu thông cùng chiều phía trước, trên tay chị H đang cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu xanh nên C ra hiệu cho H biết, cả hai điều khiển xe đi theo chị H. Khi vào đường Phòng Không, chị H dừng xe, tắt máy, đứng xuống để nghe điện thoại thì C chạy xe áp sát và giật được điện thoại của chị H đang cầm

trên tay rồi cả hai bỏ chạy về nhà thuê của H tại địa chỉ tổ 17, thôn Xuân Ngọc, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang. Sau đó, C mang điện thoại đến cửa hàng ĐTDĐ Tùng TD ở đường H, phường L, thành phố Nha Trang bán cho Trần Thanh S với giá 10.000.000 đồng, số tiền có được C chia cho H 5.000.000 đồng, cả hai tiêu dùng cá nhân hết.

Sau khi bị giật điện thoại di động, đến tối cùng ngày chị H kiểm tra định vị thì phát hiện vị trí điện thoại ở nhà thuê của H tại tổ 17 Xuân Ngọc, Vĩnh Ngọc, Nha Trang nên chị H đến tìm thì gặp C và H. Do sợ chị H trình báo Cơ quan Công an nên C đi đến gặp S xin lấy lại điện thoại di động trả lại cho chị H, số tiền 10.000.000 đồng xin trả sau, S đồng ý. Sau khi nhận được điện thoại, chị H đã đến cơ quan công an trình báo sự việc. Qua điều tra truy xét đến ngày 28/09/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang đã đưa Nguyễn Trí H, Bùi Hữu C về trụ sở làm việc. Tại đây, C và H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 420/KL-HĐĐGTS ngày 13/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nha Trang: 01 điện thoại di động Iphone XS Max 125GB có giá trị 11.990.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max 64GB có giá trị 16.590.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone XS Max 64GB có giá trị 9.990.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 315/KL-HĐĐGTS ngày 18/08/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nha Trang: 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max 128GB có giá trị là 24.300.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 237/CT-VKSNT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu C, Bùi Trí H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Hữu C, Nguyễn Trí H mức án từ 04 đến 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Về phần dân sự, bị hại vắng mặt đã nhận lại tài sản, các bị hại có mặt tại phiên tòa đã nhận bồi thường và không yêu cầu thêm nên không xét; về xử lý vật chứng tuyên giao xe máy biển kiểm soát 79N2—.... cho Cơ quan công an thành phố Nha Trang để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định; tuyên quyền kháng cáo và án phí theo quy định.

Tại phiên tòa Luật sư Lê Văn Trường bào chữa cho bị cáo Bùi Hữu C thống nhất về tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang. Tuy nhiên, về tình tiết giảm nhẹ hình phạt, ngoài các tình tiết giảm nhẹ hình phạt

quy định tại điểm b, s mà Viện kiểm sát đề nghị, thì Luật sư còn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm t khoản 1 Điều 51 cho bị cáo. Ngoài ra, về mức bồi thường thiệt hại, ngoài việc tại phiên tòa bị cáo đã bồi thường cho các bị hại, thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính tiết bị cáo Bùi Hữu C đã bỏ tiền ra chuộc lại và giao lại chiếc điện thoại cho chị Nguyễn Thị Mỹ H, nên về phần bồi thường thì bị cáo C là nhiều hơn so với bị cáo H. Ngoài ra, tại phiên tòa, những người bị hại đã đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo C dưới khung hình phạt liền kề.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Hữu C thống nhất với phần bào chữa của Luật sư và không bổ sung gì thêm. Các bị cáo Bùi Hữu C, Nguyễn Trí H thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng, không oan; các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Thái Quang D, chị Vũ Diệu L, chị Phan Nguyễn Hoài H trình bày đã nhận được bồi thường từ các bị cáo và đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Thị Mỹ H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Công S, anh Đoàn Tùng D, anh Trần Thanh S và người làm chứng Không Minh T vắng mặt. Xét thấy bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, nhưng đã có lời khai của họ trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 và 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Hữu C và Nguyễn Trí H khai nhận do cần tiền để tiêu xài cá nhân, nên trong khoảng thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 07/2021, Bùi Hữu C điều khiển xe máy hiệu Exciter màu xanh, biển kiểm soát 78G1—.... cùng Nguyễn Trí H điều khiển xe máy hiệu Exciter màu cam đen, biển kiểm soát 79N2—... đã thực hiện 04 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Nha Trang. Cụ thể:

Vụ 1: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 30/10/2020, trước Ngân hàng Sacombank ở số 892 Lê Hồng Phong, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, Bùi Hữu C, Nguyễn Trí H cướp giật của chị Phan Nguyễn Hoài H 01 điện thoại hiệu Iphone XS Max 125GB màu đen có giá trị 11.990.000 đồng.

Vụ 2: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 10/3/2021, trước khu vực nhà hàng Yến Sào ở đường Phạm Văn Đồng, phường Vĩnh Thọ, thành phố Nha Trang, Bùi Hữu

C, Nguyễn Trí H cướp giật của anh Nguyễn Thái Quang H 01 điện thoại hiệu Iphone 11 Pro Max 64GB màu đen có giá trị 16.590.000 đồng.

Vụ 3: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/7/2021, khu vực trước nhà số 397 Lê Hồng Phong, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, Bùi Hữu C, Nguyễn Trí H cướp giật của chị Vũ Diệu L 01 điện thoại hiệu Iphone XS Max 64GM màu vàng hồng có giá trị 9.990.000 đồng.

Vụ 4: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/07/2021, tại khu vực đường Phòng Không, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, Bùi Hữu C, Nguyễn Trí H cướp giật của chị Nguyễn Thị Mỹ H 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max 128GB có giá trị là 24.300.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản các bị cáo phạm tội được định giá là 62.870.000 đồng.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; các Kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ tháng 10/2020 đến tháng 7/2021 các bị cáo sử dụng xe máy làm phương tiện để tiếp cận và thực hiện 04 vụ cướp giật tài sản của những người bị hại với giá trị chiếm đoạt là 62.870.000 đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định Điều 171 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt tăng nặng quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo sử dụng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, chạy với tốc độ cao và áp sát vào bị hại để cướp giật tài sản là thuộc tình tiết định khung hình phạt “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Tổng số tiền các bị cáo chiếm đoạt của của các bị hại là 62.870.000 đồng, nên thuộc trường hợp “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 và điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

.....”

[5] Từ đó có đủ sở cơ để khẳng định Cáo trạng số 237/CT-VKSNT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố các bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[6] Đánh giá về tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

[6.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của những người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, mất an ninh, trật tự tại địa phương. Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện tội phạm với vai trò là đồng phạm giản đơn; các bị cáo đều là người thực hành khi hiện tội phạm; trong đó bị cáo C là người trực tiếp cướp giật tài sản, bị cáo H là người che biển số xe và là người đóng vai trò cản đường các bị hại, trong trường hợp các bị hại có đuổi theo. Các bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, nên các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Như vậy, vai trò của các bị cáo là như nhau. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xử phạt tù và cách ly các bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[6.2] Về các tình tiết giảm nhẹ hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Trí H không có tiền án, tiền sự, nhưng nhân thân xấu, năm 2015 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 03 năm tù cũng về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 219/2015/HSST ngày 27/10/2015. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không lo tu chí làm người lương thiện, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cướp giật tài sản. Điều này thể hiện sự xem thường pháp luật, cần phải có mức hình phạt nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm trong xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại và tại phiên tòa được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo an tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội, nhưng mức hình phạt của bị cáo phải cao hơn bị cáo Bùi Hữu C là thỏa đáng.

Đối với bị cáo Bùi Hữu C chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị người bị hại phát hiện, bị cáo đã chủ động liên lạc với Phan Thanh S (người mua điện thoại) để chuộc lại điện thoại trả lại cho chị H. Đối với những người bị hại khác, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại và tại phiên tòa đã được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo an tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[7] Phần bào chữa của Luật sư Lê Văn Trường cho bị cáo Bùi Hữu C về cơ bản được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đề nghị xem xét áp dụng dưới mức hình phạt, thì Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo thực hiện nhiều lần hành vi phạm tội, và có 02 tình tiết định khung hình phạt tăng nặng, thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội, nên Hội đồng xét xử nhận thấy không thể áp dụng dưới khung hình phạt cho các bị cáo như đề nghị của Luật sư. Đối với tình tiết “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 mà Luật sư đề nghị, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ vào mục 3 phần I Công văn 212/TANDTC-PC của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng thì trường hợp này được hiểu là trường hợp “người phạm tội có những hành vi, lời khai thể hiện sự hợp tác tích cực với cơ quan có trách nhiệm trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, giúp các cơ quan này phát hiện thêm tội phạm mới hoặc đồng phạm mới”. Trong vụ án này, các bị cáo không phải giúp các cơ quan phát hiện ra tội phạm mới hay đồng phạm mới. Do đó, việc khai báo ra các lần phạm tội được áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Luật sư.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

[8.1] Bị hại chị Nguyễn Thị Mỹ H đã nhận lại một 01 điện thoại di động Iphone 12 ProMax và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8.2] Bị hại anh Nguyễn Thái Quang D, chị Vũ Diệu L, chị Phan Nguyễn Hoài H đã nhận được tiền bồi thường và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xét.

[8.3.] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh anh Trần Công S. Theo lời khai của chị Lê Thị Ngọc H thì chiếc xe máy 78G1- chị H mua chiếc xe này của anh Trần Thanh S, anh S không yêu cầu hay tranh chấp gì khác, do đó, Hội đồng xét xử không xét.

[8.4] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn Tùng D. Anh D là người chở bị hại chị Vũ Diệu L. Tuy nhiên, anh D cũng không bị thiệt hại gì trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xét.

[8.5] Anh Trần Thanh S là người mua các tài sản (điện thoại) do các bị cáo phạm tội mà có. Anh S không có yêu cầu gì về mặt dân sự, nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] 01 xe máy hiệu Exciter màu xanh, biển kiểm soát 78G1—.... là phương tiện được các bị cáo Bùi Hữu C sử dụng để thực hiện tội phạm. Quá trình điều tra xác

định được xe máy này là của chị Lê Thị Ngọc H. Chị H cho bị cáo mượn đi công việc, nhưng không biết các bị cáo sử dụng để phạm tội, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang đã trả lại cho chị H là đúng quy định. Chị H không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[9.2] 01 xe máy hiệu Exciter màu cam đen, biển kiểm soát 79N2—..... Bị cáo Nguyễn Trí H sử dụng để làm phương tiện phạm tội. Qua điều tra xác minh, chưa làm rõ được chủ sở hữu chiếc xe này. Vì vậy, cần giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Về một số nội dung khác: Sau khi thụ lý vụ án, ngày 22/9/2022, Tòa án đã trả hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang để làm rõ về hành vi của anh Trần Thanh S do có dấu hiệu của tội phạm. Tuy nhiên, ngày 11/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng. Do vậy, để tránh bỏ lọt tội phạm. Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi của anh Trần Thanh S về việc mua các tài sản do bị cáo C và H phạm tội mà có, để giải quyết theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

- Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trí H 04 (bốn) năm tù** về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2021.

- Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo **Bùi Hữu C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 28/9/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

2.1. Những người bị hại anh Nguyễn Thái Quang D, chị Vũ Diệu L, chị Phan Nguyễn Hoài H, chị Nguyễn Thị Mỹ H không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự, nên Hội đồng xét xử không xét.

2.2. Không xem xét phần trách nhiệm dân sự đối với các anh Trần Thanh S, Đoàn Tùng D, Trần Thanh S.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Giao lại xe máy hiệu Exciter màu cam đen, biển kiểm soát 79N2-...: Màu sơn: Đen cam; dung tích xi lanh: 150; SM: G3D4E782619; SK: RLCU G 1010JX017384 (đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong) cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang để xác minh, điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật (*Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang*).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS. TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng